

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/HSST
Ngày: 15-12-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Tùng.

Bà Trần Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Bình-Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

- Nguyễn Văn H, sinh năm 1975; tại thôn Đ, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; trú tại thôn Đ, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp thợ xây; trình độ văn hóa 08/12; con ông Nguyễn Ô (Chết) và bà Võ Thị T, sinh năm 1944; vợ là Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1975 (Đã ly hôn) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền sự không; tiền án không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1981 (Chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Văn P:

- Ông Nguyễn T, sinh năm 1952; là cha của người bị hại anh Nguyễn Văn P; có mặt tại phiên tòa.

- Bà Lê Thị Tr, sinh năm 1954; là mẹ của người bị hại anh Nguyễn Văn P.

- Chị Nguyễn Thị Ánh H1, sinh năm 1987; là vợ của người bị hại anh Nguyễn Văn P; có mặt tại phiên tòa.

Đồng trú tại: Thôn P, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện hợp pháp của bà Lê Thị Tr: Ông Nguyễn T, sinh năm 1952; trú tại thôn P, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định đại diện theo ủy quyền (Theo Giấy ủy quyền ngày 18 tháng 9 năm 2017); có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Ánh H1, sinh năm 1987; có mặt tại phiên tòa.

- Cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2013; là con của người bị hại anh Nguyễn Văn P.

- Cháu Nguyễn Gia K, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2015; là con của người bị hại anh Nguyễn Văn P.

Đồng trú tại: Thôn P, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Gia B và cháu Nguyễn Gia K: Chị Nguyễn Thị Ánh H1, sinh năm 1987; trú tại thôn P, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định là mẹ của cháu Bảo và cháu Kiệt đại diện theo pháp luật; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 18 tháng 8 năm 2017, sau khi uống rượu tại nhà anh Đỗ Ngọc T1, địa chỉ thôn Đ, xã M, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, bị cáo Nguyễn Văn H không có giấy phép lái xe hạng A1 nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô biển số 77M1-0775 có dung tích xi lanh 110cm³ để đi về nhà ở thôn Đ, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. Bị cáo điều khiển xe chạy trên đường Quốc lộ 1A theo hướng từ Bắc đến Nam nhưng bị cáo điều khiển xe mô tô chạy bên trái theo chiều đi của bị cáo và bị cáo điều khiển cho xe chạy trên phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Lúc này, bị cáo phát hiện phía trước ngược chiều cách khoảng 20 mét có xe mô tô biển số 77D1-10.520 do anh Nguyễn Văn P điều khiển trên phần đường dành cho xe cơ giới, tiếp giáp với phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Do bị cáo thấy xe mô tô ngược chiều chạy tới gần nên bị cáo hoảng loạn đánh tay lái xe mô tô sang bên phải cho xe mô tô chạy vào phần đường dành cho xe cơ giới nên bánh trước và cụm mặt nạ bên trái xe mô tô do anh Phong điều khiển va chạm với cánh bửng và lốc máy bên trái xe mô tô do bị cáo điều khiển gây tai nạn giao thông. Hậu quả bị cáo và anh

Nguyễn Văn P bị thương tích được chuyển đến cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định đến ngày 20 tháng 8 năm 2017 anh P chết.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 21 tháng 8 năm 2017.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 270/2017/PY-TT ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận anh Nguyễn Văn P chết do sốc mất máu đã phẫu thuật điều trị không hồi phục/đa chấn thương.

Tại Cáo trạng số 47/QĐ-KSĐT ngày 31 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 đến 03 năm tù; về phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và cũng không tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường thiệt hại do tính mạng của anh Nguyễn Văn P bị xâm phạm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Ánh H1 yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường thiệt hại do tài sản là chiếc xe mô tô biển số 77D1-10.520 bị xâm phạm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Trong lời luận tội Kiểm sát viên đã căn cứ vào các chứng cứ mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã thu thập và đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa để xác định vào khoảng 20 giờ, ngày 18 tháng

8 năm 2017, bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển số 77M1-0775 chạy trên đường Quốc lộ 1A theo hướng từ Bắc đến Nam nhưng bị cáo điều khiển xe mô tô chạy bên trái theo chiều đi của bị cáo nên xe mô tô của bị cáo đã va chạm vào xe mô tô biển số 77D1-105.20 do anh Nguyễn Văn P điều khiển chạy bên phải theo chiều đi của anh P. Hậu quả đến ngày 20 tháng 8 năm 2017 anh P chết do sốc mất máu đã phẫu thuật điều trị không hồi phục/đa chấn thương. Lời luận tội của Kiểm sát viên có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận, bởi lẽ các chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo là những chứng cứ có thật, được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

Bị cáo Nguyễn Văn H không tranh luận gì với Kiểm sát viên và cũng không đưa ra chứng cứ nào để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình mà bị cáo thừa nhận chính bị cáo là người điều khiển xe mô tô biển số 77M1-0775 có dung tích xi lanh 110cm³, nhưng bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A1. Bị cáo điều khiển xe mô tô trên đoạn đường Quốc lộ 1A theo hướng từ Bắc đến Nam, nhưng bị cáo đi bên trái theo chiều đi của mình. Khi bị cáo thấy xe mô tô đi ngược chiều so với xe mô tô của bị cáo với khoảng cách gần và không xử lý kịp nên cánh búng và lốc máy bên trái xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm với bánh trước và cụm mặt nạ bên trái xe mô tô do anh P điều khiển, hậu quả anh P chết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và những chứng cứ khác đã được thu thập nên lời khai của bị cáo có căn cứ.

Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ điều kiện để nhận thức được phương tiện xe mô tô tham gia giao thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ, nếu người điều khiển xe mô tô không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ sẽ gây hậu quả đối với tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Nhận thức được như vậy nhưng bị cáo điều khiển xe mô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình và không đi đúng làn đường, phần đường quy định. Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ trên của bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng là xâm phạm đến tính mạng của anh Nguyễn Văn P và bị cáo không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, nó không những xâm phạm đến tính mạng của con người, là một trong những khách thể quan trọng được Bộ luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an toàn giao thông.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo, lẽ ra xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt như Kiểm sát viên đề nghị nhưng xét thấy bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng nào nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ như sau khi phạm tội bị cáo bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt mà bị cáo đã phạm cũng có thể giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm.

Xét về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tính mạng của anh Nguyễn Văn P bị xâm phạm với các khoản tiền chi phí cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện với số tiền 3.963.000 đồng; tiền xe chở anh P đi cấp cứu 600.000 đồng; chi phí chở anh P về nhà 2.900.000 đồng; chi phí cho việc mai táng anh P 11.500.000 đồng; chi phí xây mộ 29.500.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 100 tháng lương tối thiểu với số tiền 130.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng một lần nuôi cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2013, cháu Nguyễn Gia K, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2015 tính từ khi anh P chết cho đến khi cháu B, cháu K đủ 18 tuổi với số tiền 336.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường các khoản tiền cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, khoản tiền chi phí cấp cứu, điều trị anh P tại Bệnh viện với số tiền 3.963.000 đồng; tiền xe chở anh P đi cấp cứu với số tiền 600.000 đồng; chi phí chở anh P về nhà với số tiền 2.900.000 đồng; chi phí cho việc mai táng anh P với số tiền 11.500.000 đồng là phù hợp với quy định tại các điều 584, 591, 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận. Chi phí xây mộ anh P với số tiền 29.500.000 đồng không phù hợp với quy định của pháp luật nên không được chấp nhận. Đối với khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Tuy nhiên đối với số tiền yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 100 lần tháng lương cơ sở là không phù hợp nên chỉ chấp nhận 40 lần tháng lương cơ sở với số tiền 40 tháng $\times$ 1.300.000 đồng/tháng = 52.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tính mạng của anh Nguyễn Văn P bị xâm phạm với số tiền 70.963.000 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 40.963.000 đồng.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi cháu B, cháu K, buộc bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu B, cháu K hàng tháng với số tiền mỗi cháu

là 700.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2017 đến khi cháu B, cháu K thành niên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Ánh H1 yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại tài sản là chiếc xe mô tô biển số 77D1-105.20 với số tiền 3.390.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu trên của chị H1 là phù hợp với quy định tại các điều 584, 589, 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

Xét về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô biển số 77M1-0775 thuộc quyền sở hữu của bị cáo Nguyễn Văn H nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án về phần bồi thường thiệt hại. Hiện chiếc xe mô tô trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 11 năm 2017.

Xét về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp số tiền 2.217.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Xét về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 357; các điều 584, 589, 591, 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tính mạng của anh Nguyễn Văn P bị xâm phạm với số tiền 70.963.000 đồng (Bảy chục triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn đồng), bị cáo đã bồi thường

số tiền 30.000.000 đồng (Ba chục triệu đồng) nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 40.963.000 đồng (Bốn chục triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị Ánh H1 do tài sản của chị H1 bị xâm phạm với số tiền 3.390.000 đồng (Ba triệu ba trăm chín chục nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2013 hàng tháng với số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2017 cho đến khi cháu B thành niên.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Gia K, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2015 hàng tháng với số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2017 cho đến khi cháu K thành niên.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về vật chứng của vụ án: Tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển số 77M1-0775 thuộc quyền sở hữu của bị cáo Nguyễn Văn H để đảm bảo cho việc thi hành án về phần bồi thường thiệt hại. Hiện chiếc xe mô tô trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P tỉnh Bình Định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 11 năm 2017.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Nguyễn Văn H phải nộp số tiền 2.217.000 đồng (Hai triệu hai trăm mười bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 15 tháng 12 năm 2017). Bà Lê Thị Tr

có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- STP tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện P;
- CA huyện P;
- CCTHADS huyện P;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Công Minh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Bình Định;

TÒA

-VKSND tỉnh Bình Định;

-STP tỉnh Bình Định;

-VKSND huyện Phù Mỹ;

-CA huyện Phù Mỹ;

-CCTHADS huyện Phù Mỹ;

-Bị cáo;

-Người bào chữa cho bị cáo;

-Người đại diện hợp pháp của người bị hại;

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

-Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN**

Văn Công Minh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
VIỆT NAM

HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 05/2012/HSST

Ngày: 10 - 01 - 2012

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Hương

Nghề nghiệp: Cán bộ;

Nơi công tác: Quĩ tín dụng nhân dân Điều trị, huyện Tuy phước, tỉnh Bình Định.

2. Ông Nguyễn Ngọc Thiện

Nghề nghiệp: Cán bộ;

Nơi công tác: UBND xã Phước sơn, huyện Tuy phước, tỉnh Bình Định.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Giảng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2012 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2011/HSST, ngày 24 tháng 11 năm 2011 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Vinh, sinh ngày 08 tháng 12 năm 1980, tại thôn Quân Bắc Đình, xã Vân Trường, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; Trú tại thôn Quân Bắc Đình, xã Vân Trường, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp phụ xe; Trình độ văn hoá lớp 9/12; Con ông Nguyễn Ngọc Vũ và bà Nguyễn Thị Mơ; Vợ là Nguyễn Thị Huyền (đã ly hôn) và 01 con 04 tuổi hiện đang ở với bị cáo; Tiền sự: không; Tiền án không: Bị bắt tạm giam từ ngày 23 tháng 8 năm 2011 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

Mai Mạnh Tường, sinh năm 1977; trú tại Khu Cộng hòa, thị Trấn Thanh nê, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Ngọc Vinh bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 23 tháng 5 năm 2011. Tại trạm kiểm soát giao thông Công an tỉnh Bình Định đóng tại thôn Trung Thành, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước. Đội quản lý thị trường số VI, tỉnh Bình Định

kiểm tra phát hiện bắt quả tang trên xe ô tô biển số 17L-0959, thuộc sở hữu của Mai Mạnh Tường ở thị trấn Thanh Nê, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, do hai lái xe Đoàn Văn Anh và Nguyễn Ngọc Toan điều khiển đi từ tỉnh Thái Bình vào thành phố Hồ Chí Minh, có chở 25 bao cước xanh trong đó có chứa 1.491 cây (14.910 gói) thuốc lá Jet ngoại nhập .

Trong quá trình điều tra, phụ xe Nguyễn Ngọc Vinh thừa nhận số thuốc lá Jet này là do Vinh tự nhận vận chuyển của một người đàn bà lạ mặt, không rõ họ tên, địa chỉ tại thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đi thành phố Hồ Chí Minh với giá 2.500.000đ. Việc nhận vận chuyển thuốc lá Jet này chủ xe Mai Mạnh Tường và các lái xe Nguyễn Ngọc Toan, Đoàn Văn Anh hoàn toàn không biết.

Tại Bản cáo trạng số 1000/QĐ-KSĐT ngày 18 tháng 11 năm 2011, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Vinh về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”, với tình tiết “*Hàng phạm pháp có số lượng rất lớn*”, theo khoản 3, Điều 155 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Ngọc Vinh về tội “ *Vận chuyển hàng cấm* ”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 , Điều 155 , điểm p, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Vinh từ 8 đến 9 năm tù. Bị cáo Nguyễn Ngọc Vinh không tranh luận gì về Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo yêu cầu Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trong lời luận tội, Kiểm sát viên đã căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu mà cơ quan điều tra thu thập được để xác định bị cáo Nguyễn Ngọc Vinh đã có hành vi vận chuyển 14.910 gói thuốc lá loại Jet không rõ nguồn gốc và không có hóa đơn theo qui định, đi từ Quảng Trị vào thành phố Hồ Chí Minh trên chiếc xe ô tô tải biển số 17L-0959. Khi vận chuyển đến trạm kiểm soát giao thông Công an tỉnh Bình Định đóng tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước thì bị đội Quản lý thị trường số VI

thuộc chi cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Định phát hiện bắt quả tang vào lúc 13 giờ ngày 25 tháng năm 2011 là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Bởi lẽ, các chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi của bị cáo là những chứng cứ có thật, được cơ quan điều tra thu thập theo đúng thủ tục, trình tự mà Bộ luật tố tụng hình sự qui định. Các chứng cứ này xác định bị cáo đã có hành vi vận chuyển 14.910 gói thuốc Jet và xác định loại thuốc này là hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không có hóa đơn, chứng từ xuất hàng theo đúng qui định của pháp luật.

Bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu nào để bác bỏ một phần hay toàn bộ nội dung lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo thừa nhận đã có hành vi vận chuyển 25 bao cước xanh có chứa 14.910 gói thuốc lá loại Jet của một người phụ nữ có tên Yến theo số điện thoại liên lạc là 0946 930 888 và 0906 862 461, địa điểm nhận hàng tại quán cơm Hồng Phát huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, địa điểm giao hàng tại bến xe Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh với giá vận chuyển là 2.500.000đ, nhưng khi vận chuyển đến trạm kiểm soát giao thông Công an tỉnh Bình Định tại thôn Trung Thành, xã Phước Lộc thì bị đội quản lý thị trường số 6 kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng với tang vật như trong lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của anh Đoàn Văn Anh, anh Nguyễn Ngọc Toan và em Đoàn Thị Huyền Trang là những người đi trên chiếc xe ô tô tải của bị cáo. Những người này khai trách nhiệm hợp đồng chở hàng thuộc về bị cáo Nguyễn Ngọc Vinh, anh Đoàn Văn Anh và Nguyễn Ngọc Toan chỉ có trách nhiệm lái xe, chứ không có trách nhiệm nhận vận chuyển hàng hóa của khách hàng. Còn tại biên bản khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính ngày 23 tháng 5 năm 2011 của Đội quản lý thị trường số 6 thuộc Chi cục quản lý thị trường tỉnh Bình Định ghi nhận: Vào lúc 20 giờ 15 phút ngày 23 tháng 5 năm 2011 tiến hành khám xe ô tô tải biển kiểm soát 17L-0959 do lái xe Đoàn Văn Anh và Nguyễn Ngọc Toan điều khiển thì phát hiện các mặt hàng sau:

-Mặt hàng Sampol WR 7004 (N) số lượng 7.918kg có nhãn hàng hóa theo qui định, sản xuất tại Việt Nam do Công ty TNHH Hà Ngọc Minh xuất trả cho Công ty TNHH quốc tế Samjca, có hóa đơn giá trị gia tăng.

-Diêm Thống Nhất số lượng 70 kiện, có nhãn hiệu hành hóa theo qui định do công ty cổ phần Diêm Thống Nhất sản xuất có hóa đơn hợp lệ.

-Thuốc lá điều hiệu Jet số lượng 14.910 gói được đựng trong 25 bao cước, bên trong có nylon đen, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không rõ chất lượng.

Từ những chứng cứ trên có đủ căn cứ để xác định chính bị cáo là người đã có hành vi nhận vận chuyển 14.910 gói thuốc lá chứ không còn ai khác, nên lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, về ý thức chủ quan bị cáo khai rằng do bị cáo đói bụng, lười biếng nên không kiểm tra hàng hóa trong bao tải, không yêu cầu người thuê vận chuyển xuất trình giấy tờ để xác nhận hàng hóa lưu thông hợp pháp là không có cơ sở. Vì lẽ như bị cáo khai nhận tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là bị cáo có kiến thức để nhận thức được việc vận chuyển hàng hóa phải có hóa đơn xuất hàng mới là hợp pháp và thực tế bị cáo nhận vận chuyển mặt hàng Sampol WR 7004(N) và Diêm thống nhất bị cáo đều yêu cầu chủ hàng cung cấp hóa đơn cho bị cáo kiểm tra. Vậy thì lẽ nào khi nhận vận chuyển 25 bao cước (bên trong có chứa thuốc lá Jet) thì bị cáo không yêu cầu chủ hàng cung cấp cho bị cáo hóa đơn để bị cáo xem hàng hóa có hợp pháp không và bị cáo giữ lấy để trên đường vận chuyển bị cáo xuất trình khi cơ quan chức năng yêu cầu. Từ những hành vi khách quan trên của bị cáo đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận về ý thức chủ quan bị cáo đã biết hàng chứa trong 25 bao cước là hàng hóa không hợp pháp, nhưng bị cáo vẫn nhận vận chuyển, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình định truy tố bị cáo phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo khoản 3, Điều 155 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, nó không những xâm phạm đến hoạt động quản lý nhà nước về sản xuất, kinh doanh, về xuất, nhập khẩu hàng hóa mà còn tạo điều kiện cho gian thương lũng đoạn thị trường, gian lận thương mại, trốn thuế... Với tính chất của vụ án như vậy, lẽ ra phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc như Viện kiểm sát đã đề nghị nhằm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Nhưng xét thấy sau khi phát hiện bị cáo chấp hành mọi yêu cầu của cơ quan chức năng; tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải đây là hai tình tiết giảm nhẹ ở điểm p, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xét về nhân thân của bị cáo trước khi phạm tội là người lao động làm thuê chưa có tiền án, tiền sự; số tiền thu lợi bất chính không lớn và chưa được nhận tiền thu lợi; hoàn cảnh bị cáo gặp nhiều khó khăn, nghĩ nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo

ở mức khởi điểm ở khung thấp hơn liền kề cũng đủ tác dụng đối với bị cáo và phòng ngừa Tội phạm trên lĩnh vực này. Xét về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4, Điều 155 của Bộ luật hình sự còn qui định hình phạt bổ sung bằng tiền đến ba mươi triệu đồng, cấm hành nghề từ một đến năm năm. Nhưng xét thấy hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên Tòa không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền và cũng không cấm hành nghề.

Xét về vật chứng của vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 14.910 gói thuốc lá hiệu Jet vì không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không rõ chất lượng; tịch thu tiêu hủy 25 bao tải nilon màu xanh, 14 bao nilon màu trắng, 08 bao nilon màu đen và một điện thoại di động Nokia số sim 10689485988 là những vật có liên quan đến vụ án nhưng không còn giá trị; đề nghị trả lại chứng nhận đăng ký xe ô tô 17L-0958 cho chủ sở hữu Mai Mạnh Tường, trả lại chứng minh nhân dân tên Nguyễn Ngọc Vinh cho bị cáo Nguyễn Ngọc Vinh. LỜI đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với điểm a, b, đ, khoản 2, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Vinh phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Áp dụng khoản 3, Điều 155; điểm p, khoản 1, Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Vinh 03 (ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 23 tháng 8 năm 2011).

Về vật chứng:

- Căn cứ điểm a, đ, khoản 2, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 14.910 (Mười bốn ngàn chín trăm mười) gói thuốc lá hiệu Jet không rõ nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng, 25 (Hai mươi lăm) bao tải nilon màu xanh, 14 (Mười bốn) bao nilon màu trắng và 08 (Tám) bao nilon màu đen, một điện thoại di động Nokia số sim 10689485988 đã cũ màn hình nứt không còn giá trị.

-Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại một chứng nhận đăng ký xe ô tô 17L-0959 cho chủ sở hữu Mai Mạnh Tường; trả lại chứng minh nhân dân có tên Nguyễn Ngọc Vinh cho bị cáo Nguyễn Ngọc Vinh.

Các vật chứng này Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình định đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày

13/11/2011 giữa Công an huyện Tuy Phước và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước.

Về tiền án phí: bị cáo Nguyễn Ngọc Vinh phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 10 tháng 01 năm 2012)

Nơi nhận:

XÉT XỬ

-Bị cáo

phiên tòa

-Công an huyện Tuy Phước

-VKSND huyện Tuy Phước

-Phòng GDKT TAND Tỉnh BĐ

-Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG

Thẩm phán – Chủ tọa

Nguyễn Văn Hậu